

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HSST
Ngày 01/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH N

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quách Thị Thu Hương

Bà Nguyễn Thị Tươi

-Thư ký phiên toà: Ông Bùi Đức Trung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N - tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh N tham gia phiên toà:
Ông Phạm Việt Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/ HSST ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 16/02/2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Ngọc H - Sinh năm 1995. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: phố Đ, thị trấn T, huyện H, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 09/12. Nghề nghiệp: công nhân. Con ông Lê Văn Tá và bà Lê Thị T. Vợ: Nguyễn Thị Thu H. Con: có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự : Không

Lịch sử bản thân : Quyết định xử phạt hành chính số 47 ngày 12/9/2013 của Công an huyện Hoa Lư, tỉnh N xử phạt Lê Ngọc H 750.000 đồng về hành vi “ Cố ý gây thương tích” ; Quyết định xử phạt hành chính số 216 ngày 23/7/2018 của Công an thành phố N, tỉnh N xử phạt Lê Ngọc H 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác” ; Bản án số 131/2018/HSST ngày 16/11/2018 của Toà án nhân dân thành phố N xử phạt Lê Ngọc H 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2023 đến ngày 27/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

2. Đinh Đình G - Sinh năm 1995. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: phố B, phường N, thành phố N. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: kinh. Tôn giáo:

không. Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đinh Đình Võ và bà Bùi Thị Ngọc. Vợ, con : chưa có.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Quyết định số 27/TA ngày 17/9/2019 của Toà án nhân dân thành phố N áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đinh Đình G thời hạn 24 tháng. Ngày 24/9/2021 G chấp hành xong.

Lịch sử bản thân: Quyết định xử phạt hành chính số 116 ngày 12/8/2019 của Công an huyện Hoa Lư, tỉnh N xử phạt Đinh Đình G 750.000 đồng về hành vi “ Gây rối trật tự công cộng”; Bản án số 89/2023/HSST ngày 08/8/2023 của Toà án nhân dân thành phố N xử phạt Đinh Đình G 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2023 đến ngày 27/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Hùng Anh sinh năm 1997, trú tại thôn La Mai, xã Ninh G, huyện Hoa Lư, tỉnh N. Vắng mặt

- Anh Lưu Trung Ngôn sinh năm 1998 trú tại thôn Đại Áng, xã Ninh Hoà, huyện Hoa Lư, tỉnh N. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Chị Đinh Thị Liên, sinh năm 1984.

Trú tại: số 142, đường Tô Vĩnh Diện, phố Tân Thịnh, phường Tân Thành, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/6/2023, do không có tiền trả tiền thuê phòng nghỉ nên G điện thoại cho Lê Ngọc H để vay tiền và nói H đến nhà nghỉ Hồng Liên ở số 142, đường Tô Vĩnh Diện, phố Tân Thịnh, phường Tân Thành, thành phố N. Lê Ngọc H rủ Nguyễn Hùng Anh đi chơi cùng với mình. Khi đến nhà nghỉ Hồng Liên, G mượn được tiền của H 300.000đồng. Do vẫn còn thiếu tiền thuê phòng nên G bảo H điều khiển xe mô tô của mình chở đi bán điện thoại. Trên đường đi Lê Ngọc H nói với Đinh Đình G “*Bây giờ cần năm trăm là đủ*” - ý H nói G bán điện thoại để có 500.000 đồng mua ma túy đá cùng nhau sử dụng, G đồng ý. Khi đến quán điện thoại Lê Vinh ở khu vực Cầu Huyện thuộc thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh N, G đi vào quán bán điện thoại còn Hùng Anh và H đứng ở ngoài chờ. Lúc này do điện thoại bị hết pin nên Hùng Anh mượn xe mô tô biển kiểm soát 35B2 - 468.44 của H đi đến quán nước ở khu vực cây Đa Đôi, phường Ninh Khánh, thành phố N để Hùng Anh nhờ sạc điện thoại, còn H lấy xe mô tô biển kiểm soát 35H2 - 0551 của G đi về nhà mình lấy bộ

dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 cóng thủy tinh, ống hút và nắp đậy chai nước bỏ vào túi quần rồi quay lại quán điện thoại chờ G. Sau khi G bán điện thoại được số tiền 1.000.000 đồng, G đi ra đưa cho H số tiền 500.000 đồng và nói với H “*Gọi lấy đi*” - ý G bảo H gọi điện thoại hỏi mua ma túy đá. H cầm tiền và sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu ITEL lắp sim số 0777.406.345 vừa mượn của Hùng Anh gọi điện cho một người nam giới tên Long (không biết địa chỉ ở đâu) có số điện thoại 0878.753.535 hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, Long đồng ý bán và hẹn lên khu vực cổng làng La Mai, xã Ninh G, huyện Hoa Lư, tỉnh N. Sau đó H cùng G đi xe mô tô đến quán tạp hóa gần đó để G mua hộp bánh, sau khi G mua bánh xong, H điều khiển xe mô tô chở G đến địa điểm đã hẹn với Long, trên đường đi H gọi điện thoại tiếp cho Long thì Long nói H đến một gốc cây gần khu vực cổng làng La Mai, ma túy sẽ để ở đó, tiền mua ma túy thì cứ để ở tại đó. Khi đến điểm hẹn H đưa điện thoại cho G nói gọi vào số đuôi 3535 của Long để nói là đã đến nơi rồi, G bấm máy gọi thì không thấy ai nghe máy. H tìm ở gốc cây ven đường (cách vị trí G đứng cùng xe máy khoảng 1 đến 2 m) thì thấy có 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được gấp vuông vắn, H xác định bên trong có ma túy đá mà Long bán cho mình nên cầm và để lại số tiền 500.000 đồng ở gốc cây rồi quay ra xe nói với G “*Thấy rồi*”, G hiểu ý đã tìm thấy ma túy đá mua được nên điều khiển xe mô tô chở H quay về. Trên đường về G hỏi H “*Có chỗ chơi chưa*”, ý G là có chỗ sử dụng ma túy đá vừa mua được chưa, H trả lời “*Chưa*”, G nói “*vậy thì về nhà nghỉ vừa rồi chơi*” - ý G nói về phòng nghỉ 207 nhà nghỉ Hồng Liên để sử dụng ma túy, H đồng ý. Khi về đến khu vực cây đa đôi thuộc phường Ninh Khánh, thành phố N, H thấy Hùng Anh đang ngồi ở quán nước ven đường thì xuống xe đi đến chỗ Hùng Anh rồi lấy xe mô tô biển kiểm soát 35B2 - 468.44 chở Hùng Anh đi theo xe của G về nhà nghỉ Hồng Liên. Đến nơi, H nói với Hùng Anh “*Đi lên phòng G chơi luôn*” ý H nói Hùng Anh lên phòng G để sử dụng ma túy, Hùng Anh đồng ý và cùng H, G lên phòng 207 nhà nghỉ Hồng Liên. Tại đây H lấy dụng cụ sử dụng ma túy vừa mang từ nhà đi, lắp vào chai nước Lavie rồi lấy ma túy đá trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đổ vào cóng thủy tinh, dùng bật lửa đốt ma túy trong cóng thủy tinh lên. Sau khi đốt ma túy xong thì H cùng G, Hùng Anh đều sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, Lưu Trung Ngôn là bạn xã hội với G đến nhà nghỉ Hồng Liên để lấy lại căn cước công dân của mình (do ngày 17/6/2023, Ngôn và G có thuê cùng phòng nghỉ 207) và biết G còn thuê phòng 207 nên Ngôn đi lên phòng 207. Khi vào phòng thì Ngôn nói với G là không vay được tiền trả tiền nhà nghỉ sau đó Ngôn ngồi ăn bánh, lúc này Ngôn nghe thấy có người trong phòng nói “*Có chơi thì chơi đi*” Ngôn thấy trên bàn có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá nên sau khi ăn xong, Ngôn lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và dùng bật lửa đốt ma túy đá trong cóng thủy tinh rồi sử dụng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, kinh tế phối hợp với đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố N tiến hành kiểm tra hành

chính phòng 207 của nhà nghỉ Hồng Liên. Khi thấy Công an kiểm tra H lấy 01 công thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá ném vào góc tường gây vỡ vụn. Quá trình Công an thực hiện kiểm tra, H chạy từ phòng 207 lao vào tấm kính chắn hành lang trước của phòng 207, nhảy xuống tầng một bỏ trốn. Đến ngày 21/6/2023, Lê Ngọc H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N để làm việc, sau đó H và G xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng 207 nhà nghỉ Hồng Liên ở số 142, đường Tô Vĩnh Diện, phố Tân Thịnh, phường Tân Thành, thành phố N. Thu giữ tại nền nhà phía cuối chân giường 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; các mảnh thủy tinh có đường kính khoảng 0,5 cm, dài khoảng 1,5 cm; các mảnh thủy tinh bị vỡ rộng khoảng 4 cm, dài khoảng 05cm và các mảnh nhỏ; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Lavie, 01 đoạn ống hút màu xanh dài khoảng 05 cm; 01 nắp chai màu trắng trên nắp chai đực 02 lỗ; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 40cm, 02 bật lửa ga màu đỏ. Thu giữ tại giường ngủ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bị vỡ mặt sau và mặt trước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 thẻ nhựa của công ty TNHH Thành Công Hwashin mang tên Lê Ngọc H. Thu tại nền nhà góc phòng phía cuối giường 02 mảnh vỡ thủy tinh dạng hình cong, mặt cong bên trong đều bám dính chất tinh thể màu trắng ngà; thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 35H2 - 0551 của G và 01 xe mô tô biển kiểm soát 35B2 - 468.44 của H.

Tiến hành trưng cầu giám định chất tinh thể màu trắng ngà bám dính trên 02 mảnh vỡ thủy tinh dạng hình cong, mặt cong ký hiệu A6 gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 521/KTHS-MT ngày 27/6/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh N, kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng ngà bám dính trên bề mặt của hai mảnh thủy tinh gửi giám định ký hiệu A6, là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng Methamphetamine bám dính ít, không xác định được khối lượng. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục IIC, số thứ tự 247; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm hai mảnh thủy tinh của mẫu gửi giám định ký hiệu A6 và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

Quá trình điều tra bị can Lê Ngọc H và Đinh Đình G đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 35H2 - 0551 số khung RLHHC09026Y067531; số máy HC09E-6067361 thu giữ của Đinh Đình G. Quá trình điều tra G khai mượn của một người bạn tên Tuấn không biết địa chỉ cụ thể ở đâu. Kết quả tra cứu xe không thuộc tang vật của vụ án nào, tra cứu thông tin phương tiện theo biển số xe 35H2 - 0551 chủ sở H là chị Đinh Thị Tuyết, sinh năm 1987 trú tại

thôn La Phù, xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh N, chị Tuyết khai vào thời gian cuối năm 2008 chị Tuyết có sở H chiếc xe nhãn hiệu Wave RSX biển kiểm soát 35H2 - 0551 sau đó đến năm 2015 do không còn nhu cầu sử dụng nên chị Tuyết có bán chiếc xe trên cho một người xe ôm ở khu vực Cầu huyện, thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh N. Kết quả tra cứu theo số khung RLHHC09026Y067531; số máy HC09E-6067361 xe mang biển kiểm soát 60V1-5714 chủ xe là Lê Thị Thu Hương, sinh năm 1981 trú tại Ấp Phước Hòa, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; chị Hương khai trước đây có sở H chiếc xe mang biển kiểm soát 60V1-5714 số khung RLHHC09026Y067531; số máy HC09E-6067361 sau đó đã bán chiếc xe trên, do thời gian đã lâu nên chị Hương không nhớ bán cho ai, giấy tờ mua bán xe đã bị mất. Do chưa xác định được nguồn gốc chiếc xe này, Cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe nói trên tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; các mảnh thủy tinh có đường kính khoảng 0,5 cm, dài khoảng 1,5 cm; các mảnh thủy tinh bị vỡ rộng khoảng 4 cm, dài khoảng 05cm và các mảnh nhỏ; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Lavie, 01 đoạn ống hút màu xanh dài khoảng 05 cm, 01 nắp chai màu trắng trên nắp chai đục 02 lỗ; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 40cm, 02 bật lửa ga màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bị vỡ mặt sau và mặt trước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen lắp sim số 0777406345; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen lắp sim số 0941378110; 01 thẻ nhựa của công ty TNHH Thành Công Hwashin mang tên Lê Ngọc H, 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 35B2-468.44, 02 mảnh vỡ thủy tinh dạng hình cong, mặt cong và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố N quản lý để giải quyết cùng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSNDTPNB ngày 24/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố các bị cáo Lê Ngọc H và Đinh Đình G về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Về tội danh và hình phạt: áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 7 năm 6 tháng tù đến 7 năm 9 tháng tù; bị cáo G từ 7 năm 3 tháng tù đến 7 năm 6 tháng tù. Áp dụng thêm Điều 55, 56 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đinh Đình G, tổng hợp hình phạt 02 năm tù chưa chấp hành của bị cáo G tại bản án số 89/2023/HSST ngày 08/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố N, buộc bị cáo G phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 9 năm 3 tháng tù đến 9 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo tính từ bắt tạm giữ 21/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy các mảnh thủy tinh vỡ; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Lavie, 01 đoạn ống hút màu xanh dài khoảng 05 cm, 01 nắp chai màu trắng trên nắp chai đục 02 lỗ; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 40cm, 02 bật lửa ga màu đỏ; Tịch thu sung quỹ công Nhà nước tờ tiền mệnh giá 5000đồng; Trả lại cho Lê Ngọc H 01 thẻ nhựa của công ty TNHH Thành Công Hwashin mang tên Lê Ngọc H, 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 35B2-468.44; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bị vỡ mặt sau và mặt trước. Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen lắp sim số 0777406345; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen lắp sim số 0941378110 cho Nguyễn Hùng Anh;

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:*

Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 22 giờ ngày 19/6/2023 tại phòng số 207 nhà nghỉ Hồng Liên ở số 142, đường Tô Vĩnh Diện, phố Tân Thịnh, phường Tân Thành, thành phố N, tỉnh N, Lê Ngọc H và Đinh Đình G là những người đã có hành vi cùng nhau đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ, phương tiện địa điểm và cung cấp ma túy Metham phetamine cho Nguyễn Hùng Anh và Lưu Trung Ngôn sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy kinh tế phối hợp với đội Cảnh sát quản lý hành chính trật tự xã hội Công an thành phố N trên cơ sở đơn tố giác của Chủ nhà nghỉ Hồng Liên, kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản sự việc, biên bản khám xét, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, các bản ảnh hiện trường, biên bản trích sao sử liệu điện thoại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Lê Ngọc H và Đinh Đình G đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và phạm tội đối với 02 người trở lên. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....
b. Đối với 02 người trở lên;
.....

Hành vi tổ chức sử dụng ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể của Luật hình sự bảo vệ là chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người mà Đảng và Nhà nước đang ra sức ngăn chặn. Lê Ngọc H và Đinh Đình G là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rất rõ về tác hại của chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện

Trong vụ án này các bị cáo Lê Ngọc H và Đinh Đình G là đồng phạm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tính chất đồng phạm giản đơn.

Về vị trí vai trò của từng bị cáo: Đối với bị cáo Lê Ngọc H: Là người gợi ý, rủ rê việc sử dụng ma túy, chuẩn bị công cụ, phương tiện, liên hệ mua ma túy để cho các bị cáo và người liên quan Nguyễn Hùng Anh và Lưu Trung Ngôn sử dụng ma túy. Đối với bị cáo G sau khi được bị cáo H gợi ý “*bây giờ cần năm trăm là đủ*” thì bị cáo đã hiểu ngay là mục đích mua ma túy để sử dụng, bị cáo đã bán điện thoại và đưa tiền cho bị cáo H 500.000đồng, bảo H gọi điện liên hệ mua ma túy đồng thời bị cáo chuẩn bị địa điểm là nơi ở của mình để sử dụng ma túy và đồng ý cho Nguyễn Hùng Anh, Lưu Trung Ngôn sử dụng ma túy tại nơi ở của mình.

Về nhân thân: Các bị cáo Lê Ngọc H và Đinh Đình G đều là người có lịch sử bản thân xấu, Đinh Đình G là người có tiền sự bị Tòa án nhân dân thành phố N áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 27/TA ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo H và G sau khi phạm tội đều đã thành khẩn khai báo, đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Từ các phân tích đánh giá nói trên, Hội đồng xét xử xét thấy tính chất mức độ vai trò của các bị cáo Lê Ngọc H và Đinh Đình G là ngang nhau nên cần xử phạt các bị cáo H và G hình phạt tù ngang nhau cách ly với xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung.

Bị cáo G chưa chấp hành hình phạt 02 năm tù tại Bản án số 89/2023/HSST ngày 08/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố N nên cần tổng hợp hình phạt của bản án này thành hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo G phải chấp hành.

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo H và G tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tuy nhiên không nhằm mục đích vụ lợi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, xét thấy:

Đối với các mảnh thủy tinh vỡ; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Lavie, 01 đoạn ống hút màu xanh dài khoảng 05 cm, 01 nắp chai màu trắng trên nắp chai đục 02 lỗ; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 40cm, 02 bật lửa ga màu đỏ là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với tờ tiền mệnh giá 5000 đồng còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bị vỡ mặt sau và mặt trước của Lê Ngọc H, 01 thẻ nhựa của công ty TNHH Thành Công Hwashin mang tên Lê Ngọc H, 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 35B2-468.44 của Lê Ngọc H là các tài sản không liên quan đến việc tổ chức sử dụng mua ma túy nên cần trả lại cho bị cáo H;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen lắp sim số 0777406345; và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen lắp sim số 0941378110 của Nguyễn Hùng Anh: Việc bị cáo H sử dụng điện thoại IteL của Lê Hùng Anh để liên lạc mua ma túy, Hùng Anh không biết nên không có lỗi nên cần trả lại chiếc điện thoại nói trên cho Nguyễn Hùng Anh, còn chiếc điện thoại Samsung của Nguyễn Hùng Anh không liên quan gì đến việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho Nguyễn Hùng Anh.

[3]. *Các vấn đề khác*:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên và Kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Nguyễn Hùng Anh, quá trình điều tra xác định Hùng Anh là bạn bè với Lê Ngọc H. Khi đi cùng H và G bán điện thoại, Hùng Anh không biết việc trao đổi liên hệ mua ma túy giữa H và G cũng như việc chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và địa điểm sử dụng ma túy, chỉ đến khi được H rủ vào sử dụng ma túy mới biết. Do vậy

Hùng Anh không thực hiện hành vi đồng phạm với các bị cáo Lê Ngọc H và Đinh Đình G. Tuy nhiên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hùng Anh đã vi phạm vào Khoản 1, Điều 23, Nghị định số 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an thành phố N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm chính đối với Nguyễn Hùng Anh về hành vi này là đúng quy định.

Đối với Lưu Trung Ngôn: Quá trình điều tra xác định Ngôn là bạn bè với Đinh Đình G ngày 17/6/2023 Ngôn có thuê phòng cùng với Đinh Đình G để ở tuy nhiên đến ngày 18/6/2023, Ngôn đã ra ngoài không ở cùng với G nữa. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/6/2023, Ngôn quay lại nhà nghỉ Hồng Liên để lấy lại căn cước công dân của mình và biết G còn thuê phòng 207 nên Ngôn đi lên phòng 207. Tại đây, Ngôn mới biết việc Đinh Đình G, Lê Ngọc H, Nguyễn Hùng Anh sử dụng ma túy tại phòng 207 nhà nghỉ Hồng Liên và sau đó Ngôn đã sử dụng ma túy. Do vậy hành vi của Ngôn không đồng phạm với Đinh Đình G và Lê Ngọc H. Tuy nhiên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Trung Ngôn đã vi phạm vào Khoản 1, Điều 23, Nghị định số 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an thành phố N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm chính đối với Lưu Trung Ngôn về hành vi này là đúng quy định.

Đối với bà Đinh Thị Liên là chủ nhà nghỉ Hồng Liên, quá trình điều tra đã tích cực hợp tác với cơ quan để làm rõ hành vi vi phạm của các đối tượng trong vụ án, do đó không xem xét xử lý vi phạm đối với cơ sở kinh doanh.

Về nguồn gốc ma túy, Lê Ngọc H khai nhận mua của một người tên là Long không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu, sử dụng số điện thoại 0878.753.535. Cơ quan điều tra tra cứu số điện thoại nêu trên xác định người đăng ký thuê bao là anh Đinh Ngọc Hà, sinh năm 1996, trú tại phố Cầu Huyện, thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh N. Làm việc với cơ quan điều tra, anh Hà khai nhận tháng 10/2021, anh Hà mua chiếc sim điện thoại số 0878.753.535 và đăng ký chủ thuê bao tên mình sử dụng, đến khoảng tháng 6/2023, anh Hà làm mất chiếc sim này nên không đi làm lại sim nữa, anh Hà không biết ai đang sử dụng sim thuê bao 0878.753.535 và không quen biết Lê Ngọc H, do đó không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 35H2 - 0551 số khung RLHHC09026Y067531; số máy HC09E-6067361 thu giữ của Đinh Đình G: Xét thấy giữa thông tin Biển số xe với số khung, số máy của xe có liên quan đến các chủ phương tiện khác nhau, nguồn gốc chiếc xe không rõ ràng nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe nói trên tiếp tục điều tra xác minh là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc H và Đinh Đình G bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí, căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Các Bị cáo Lê Ngọc H và Đinh Đình G phạm tội "**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**".

Xử phạt Lê Ngọc H 7 (*bảy*) năm 6 (*sáu*) tháng tù.

Đinh Đình G 7 (*bảy*) năm 6 (*sáu*) tháng tù.

Áp dụng thêm Điều 55, 56 Bộ luật hình sự đối với Đinh Đình G, tổng hợp hình phạt 02 năm tù chưa chấp hành của bị cáo G tại bản án số 89/HSST/2023 ngày 08/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố N nên buộc bị cáo G phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 9 (*chín*) năm 6 (*sáu*) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ 21/6/2023.

- Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy các mảnh thủy tinh vỡ; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Lavie, 01 đoạn ống hút màu xanh dài khoảng 05 cm, 01 nắp chai màu trắng trên nắp chai đựng 02 lố; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 40cm, 02 bật lửa ga màu đỏ;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tờ tiền mệnh giá 5000đồng;

- Trả lại cho Lê Ngọc H 01 thẻ nhựa của công ty TNHH Thành Công Hwashin mang tên Lê Ngọc H, 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 35B2-468.44; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bị vỡ mặt sau và mặt trước cho Lê Ngọc H;

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen lắp sim số 0777406345; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen lắp sim số 0941378110 cho Nguyễn Hùng Anh;

(Các vật chứng nói trên có đặc điểm, số lượng theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2024 giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Ngọc H, Đinh Đình G mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N
- VKSND thành phố N
- Công an thành phố N
- Chi cục THA. DS TP N
- Thi hành án HS
- Bị cáo, Người CQLNVLQ đến vụ án.
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy